Journal of educational equipment: Applied research, Volume 2, Issue 321 (September 2024)
ISSN 1859 - 0810

Nâng cao chất lượng giảng dạy thực hành kế toán trong thời kỳ Cách mạng công nghiệp 4.0 tại Trường Cao đẳng Nghề An Giang

Đổng Hoài Linh*

**ThS. Trường Cao đẳng Nghề An Giang*

Received: 4/9/2024; Accepted: 8/9/2024; Published:18/9/2024

Abstract: *In fact, through a survey of Accounting students graduating in recent years, it has been shown that it is very difficult for Accounting students to meet recruitment needs and the ability to find work opportunities in their major. One of the reasons is due to the lack of specialized knowledge related to actual needs. The article clearly states the need to strengthen the teaching of accounting practices associated with social needs, and proposes a number of solutions to improve the quality of teaching*

1. Giới thiệu

Thực tiễn hiện nay, công tác đào tạo kế toán ở Trường Cao đẳng Nghề An Giang mặc dù đào tạo chuyên sâu về nội dung lý thuyết các chuẩn mực kế toán (VAS), các nguyên tắc cơ bản về kế toán, kết hợp với giảng dạy thực hành trên giấy và cả phần mềm kế toán. Tuy nhiên, chương trình về thực hành chưa có sự hợp tác chặt chẽ giữa trường học và các doanh nghiệp (DN), thực hành chưa thực sự gắn liền với thực tiễn DN. Điều đó khiến cho sinh viên (SV) thiếu môi trường thực tế và thiếu khả năng thích ứng nhanh với môi trường làm việc chuyên nghiệp. SV khi mới ra trường gặp không ít khó khăn, trở ngại để đáp ứng yêu cầu của nhà tuyển dụng. Vì vậy, việc tăng cường học các học phần thực hành và nâng cao chất lượng giảng dạy thực hành kế toán tại Trường Cao đẳng Nghề An Giang theo hướng đáp ứng với những yêu cầu của cuộc cách mạng 4.0 là vô cùng quan trọng và có ý nghĩa thực tiễn cao.

2. Phương pháp nghiên cứu

Tác giả sử dụng phương pháp khảo sát dựa trên phiếu ý kiến và đường link đối với SV chuyên ngành Kế toán đã ra trường 3 năm (2021, 2022, 2023).

Sau đó, tác giả sử dụng phần mềm SPSS để thống kê, tổng hợp bảng số liệu nhằm đánh giá thực trạng việc dạy và học thực hành Kế toán hiện nay ở Trường Cao đẳng Nghề An Giang.

Đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy thực hành kế toán trong thời kỳ 4.0.

2.1. Cơ sở lý luận

Phương pháp dạy học tích cực là hướng đến nhiều hoạt động khác nhau trong học tập, phát triển tính sáng tạo của SV. Chú ý rằng, ở phương pháp này thường sẽ tập trung vào phát huy tính tích cực của người học, và người dạy sẽ thông qua các kỹ thuật dạy học tích cực để bài giảng được hiệu quả nhất.

Phương pháp giảng dạy mới, đào tạo nghiệp vụ kế toán theo hướng lấy người học làm trung tâm (dạy những gì người học cần chứ không phải là dạy những gì mà cơ sở đào tạo có khả năng thực hiện). Điều này mang lại tính chủ động, sáng tạo cho người học trong việc tiếp thu kiến thức kỹ năng (KN). Để làm được điều này, đòi hỏi người dạy phải thật sự tâm huyết, năng động và sáng tạo, phải thay đổi tư tưởng trong cách dạy, không chỉ là một người truyền đạt kiến thức mà còn là người chia sẻ các phương pháp học tập, nghiên cứu khoa học và cách tìm tòi kiến thức; giúp người học phát huy được khả năng tự nghiên cứu, tự học của bản thân; Giảng viên (GV) từ người truyền đạt các kiến thức trở thành người giúp SV thay đổi KN giải quyết vấn đề, tư duy sáng tạo và cập nhật kiến thức.

2.2. Cơ hội của ngành Kế toán trong *thời kỳ 4.0*

Cuộc Cách mạng Công nghiệp (CMCN) 4.0 đang tác động mạnh mẽ đến đời sống, kinh tế, xã hội và có sức lan tỏa nhanh chóng đến nhiều quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam. Cuộc CMCN 4.0 là cuộc cách mạng công nghệ gắn liền với những đột phá vượt bậc, những phát minh mới về công nghệ với trí tuệ nhân tạo, điện toán đám mây, dữ liệu lớn, công nghệ Blockchain, … CMCN 4.0 có tác động lớn đến lĩnh vực kế toán, với các ứng dụng công nghệ điện toán đám mây cho phép lưu trữ một lượng lớn thông tin kế toán và không bị giới hạn về bộ nhớ. Công nghệ Blockchain liên kết tất cả các dữ liệu của bộ phận tài chính - kế toán lại với nhau giúp công tác quản lý kế toán dễ dàng hơn và không cần nhiều nhân lực kế toán. Mạng internet giúp **công việc kế toán** không bị

giới hạn bởi khoảng cách địa lý.

2.3. Thách thức đặt ra đối với cơ sở đào tạo nguồn nhân lực ngành Kế toán

Thứ nhất: SV cần được trang bị kiến thức, KN về công nghệ thông tin.

Thứ hai: quá trình công nghiệp 4.0 người máy bắt đầu thực hiện các công việc phổ thông thay cho con người. Công việc kế toán cũng có thể bị thay thế một phần bởi các rô-bốt thông minh.

Thứ ba: chương trình đào tạo hiện nay chưa linh hoạt, nội dung chưa phù hợp với nhu cầu và xu thế của thị trường lao động.

Thứ tư: CMCN 4.0 yêu cầu phương pháp đào tạo cần thay đổi theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ kỹ thuật số. Các hình thức đào tạo online, đào tạo ảo, số hóa bài giảng… sẽ là xu hướng đào tạo nghề nghiệp trong tương lai.

Thứ năm: internet đã từng bước làm chuyển đổi hoạt động đào tạo từ "teaching" sang "coaching". Điều này sẽ thúc đẩy đội ngũ GV phải va chạm thực tế để có thể hướng dẫn người học giải quyết từng trường hợp cụ thể trong thực tiễn, dựa trên nền tảng kiến thức đã được trang bị; góp phần tăng tính thực tiễn cho người học để có thể thích ứng với sự thay đổi nhanh chóng dưới tác động của CMCN 4.0.

2.4. Thực trạng đào tạo thực hành kế toán hiện nay của Trường Cao đẳng Nghề An Giang

Hiện nay, ngành Kế toán dù có nguồn cung cao, nhu cầu nhiều nhưng SV kế toán của trường tốt nghiệp ra trường vẫn thất nghiệp hoặc phải làm trái ngành nghề trong khi nhân sự kế toán của DN vẫn thiếu hụt. Nguyên nhân dẫn đến tình trạng này là do việc đào tạo kế toán chưa thực sự gắn nhu cầu xã hội, chất lượng đào tạo chưa đáp ứng được nhu cầu tuyển dụng của các cơ quan, DN.

- Chương trình đào tạo ngành Kế toán hiện nay vẫn còn nặng về lý thuyết thuần túy. Mặc dù, trong những năm gần đây trường cũng đã có những đổi mới tích cực trong phương pháp giảng dạy theo hướng giảm giờ lý thuyết, tăng giờ thực hành và giờ tự học của SV. Tuy nhiên, hiệu quả của việc này còn thấp, vì cơ sở vật chất và kinh phí của các trường còn hạn chế.

- Chương trình đào tạo của trường hiện nay có số giờ thực hành khá nhiều trên 200 giờ. Tuy nhiên, số giờ thực hành này chủ yếu chỉ là thực hành trên giấy. Trong khi hiện nay, ước tính trên 80% DN đã sử dụng các phần mềm kế toán, ngay cả những DN chưa sử dụng phần mềm kế toán, các kế toán viên đa số cũng được trang bị máy tính và sử dụng Excel trong công việc, nhưng trong giảng dạy thì lại chưa gắn kết được giữa kiến thức, KN kế toán và việc áp dụng công nghệ. Mặc dù, có giảng dạy trên excell và phần mềm MISA nhưng thời lượng giảng dạy còn quá ít. SV không đủ thời gian thực hành và xử lý những lỗi sai, chỉ thực hành những nghiệp vụ cơ bản để đảm bảo KN thi hết môn là chủ yếu. Vì vậy, việc ứng dụng công nghệ vào học tập rất hạn chế.

- Chương trình đào tạo có nội dung thực hành nghề nghiệp với cũng gần 200 giờ nhưng việc thực hành chỉ mới dừng lại ở những bài tập lớn mang tính lý thuyết chưa đưa người học đến gần với thực tế, đáp ứng thị trường lao động.

- Chưa liên kết được DN để gửi SV đến thực tập, SV chủ yếu cũng chỉ đi thực tập mang tính hình thức để làm Báo cáo thực tập. Vì thế chưa tiếp cận được các phần mềm DN sử dụng, chưa tiếp cận được quy trình kế toán thực tế ở DN, cách lọc chứng từ, xử lý nghiệp vụ, lưu trữ chứng từ.

2.5. Giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy thực hành kế toán tại Trường Cao đẳng Nghề An Giang trong giai đoạn 4.0

Để có thể thực hiện được các giải pháp đáp ứng nhu cầu của xã hội cần sự chung tay hỗ trợ từ phía bộ môn, khoa, nhà trường và cả SV, như:

- Xây dựng các chương trình giảng dạy thực hành nghiệp vụ Kế toán, phải gắn với nhu cầu về nghề nghiệp của xã hội. Giảm thời gian, thời lượng giảng dạy lý thuyết để tăng thêm thời gian thực hành các nghiệp vụ kế toán.

- Nhà trường cần trang bị phương tiện, cơ sở vật chất như máy tính, phần mềm kế toán, máy chiếu, phòng học,... để nâng cao chất lượng giảng dạy các học phần thực hành. Đồng thời, tăng cường các buổi sinh hoạt chuyên đề, seminar trao đổi kinh nghiệm cách thức tổ chức tiết học thực hành hiệu quả. Lắng nghe nguyện vọng của SV, để có hướng điều chỉnh phù hợp nâng cao chất lượng giảng dạy các học phần thực hành.

- Khuyến khích và tạo điều kiện GV tham gia các lớp học ngắn hạn nâng cao nghiệp vụ thực tế, các lớp tập huấn các phần mềm do các công ty cung cấp phần mềm chào hàng. Lựa chọn phần mềm thông dụng hợp tác đào tạo để đáp ứng nhu cầu xã hội.

- Tạo điều kiện cho GV tham gia nghiên cứu phòng kế toán mô phỏng với tất cả chứng từ thực tế, phần mềm thực tế khi SV học học phần thực hành nghề nghiệp có thể thực hành thực tế ngay tại phòng mô phỏng.

- Thực hiện liên kết chặt chẽ với khối DN, cơ sở sử dụng lao động nhằm nhìn ra hướng đào tạo thiết thực, biết nhu cầu DN cần gì? Đáp ứng theo nhu cầu của DN.

- Nâng cao chất lượng giảng dạy thực hành nghiệp vụ kế toán phải song hành với việc nâng cao chất lượng của cán bộ giảng dạy kế toán, theo hướng gắn với KN nghề nghiệp thực tế. Để làm được điều này đòi hỏi GV phải:

Thứ nhất, đổi mới về phương pháp và phương tiện giảng dạy: GV cần chuẩn bị kỹ nội dung giảng dạy trước khi lên lớp (giáo trình, tài liệu), thiết kế bài giảng phù hợp cho từng đối tượng học với nhiều trình độ khác nhau để phát hy được tính chủ động của SV, chuyển từ thái độ học thụ động, học ghi nhớ sang học chủ động học để hiểu và chất vấn GV.

Thứ hai, đào tạo kế toán theo hướng tăng cường thực hành trên máy: GV cần nâng cao trình độ tin học của mình, thiết kế bộ chứng từ kế toán sát thực tế, áp dụng giảng dạy trên bộ chứng từ đó để mang tính hệ thống, tổng hợp cao kết hợp với ứng dụng trên các phần mềm kế toán, phần mềm hỗ trợ kê khai thuế trong xử lý bài tập tình huống.

Thứ ba, cần bao quát quá trình thực hành của SV: GV cần thực hiện chia nhóm nhỏ, giao bài tập cụ thể cho từng nhóm thực hành trực tiếp trên phần mềm, yêu cầu cụ thể kết thúc buổi thực hành thì nhóm cần đạt được kết quả gì, trong quá trình thực hiện GV cần theo sát SV để động viên, kịp thời hỗ trợ SV để tránh tâm lý SV lười thực hành đợi chờ vào kết quả của nhóm. Đồng thời cũng tăng khả năng làm việc nhóm của SV, giúp đỡ hỗ trợ nhau, cũng là KN mềm để đi làm.

Thứ tư, giảng dạy theo mô hình kế toán ảo gần với mô hình thực tế của DN: sau khi hướng dẫn những phần hành nhỏ, GV sẽ cung cấp bài tập lớn với yêu cầu mang tính tổng hợp các kiến thức. Lúc này, GV sẽ yêu cầu mỗi SV phải thực hành 1 bài tổng hợp riêng để đánh giá khả năng tiếp thu bài và ứng dụng thực hành của SV. Từ đó nhìn nhận lại phương pháp giảng dạy của mình có phù hợp không và điều chỉnh những nội dung chưa đạt.

Thứ năm, nêu những những lỗi sai và những điểm yếu của SV bằng bảng biểu treo tường và hướng dẫn cách khắc phục: trong quá trình thực hành nghiệp vụ kế toán có rất nhiều lỗi sai SV dễ mắc phải, GV cần đưa ra các lỗi sai cụ thể thông qua kinh nghiệm giảng dạy và thực tế của mình. Điểm yếu nhất và sợ nhất của SV là Báo cáo tài chính, Báo cáo tài chính là bảng biểu cuối cùng SV sẽ kết xuất từ phần mềm rất quan trọng tuy nhiên không phải lúc nào phần mềm kết xuất ra đều đúng, sẽ có những trường hợp Báo cáo tài chính không cân bằng theo nguyên tắc kế toán. GV phải chỉ ra được những lỗi sai và những nguyên tắc cần tuân thủ khi lập Báo cáo tài chính, hướng dẫn SV KN nhìn số liệu, cách dò tìm nghiệp vụ sai và cách điều chỉnh nghiệp vụ sai, cách cân bằng số liệu đúng nguyên tắc. Tất cả các nội dung nêu trên GV có thể tạo bảng biểu treo tường tương ứng với các lỗi sai và các điểm yếu của SV thì hướng xử lý, khắc phục cụ thể chi tiết để khi SV vướng phải có thể dựa vào các bảng biểu treo tường thực hiện thao tác khi GV bận hỗ trợ các bạn khác không thể hỗ trợ mình kịp thời. Bảng biểu này vừa treo cố định ở phòng mô hình kế toán ảo để giảng dạy trực tiếp, đồng thời có thể gửi file mềm cho các SV để SV có thể vận dụng khi thực hành luyện tập thêm ở nhà

3. Kết luận

Cuộc CMCN 4.0 đang đặt ra nhiều thách thức đối với lĩnh vực kế toán, quy trình tự động hóa có thể sẽ thay thế bộ phận tài chính - kế toán trong nhiều công việc kế toán đã chuẩn hóa. Chính vì vậy cũng đặt ra thách thức để ngành Giáo dục phải thay đổi phương pháp giảng dạy cho phù hợp. Trường học không chỉ là nơi đào tạo, nghiên cứu mà còn là trung tâm đổi mới sáng tạo, giải quyết các vấn đề thực tiễn, mang giá trị cho xã hội. Trường học cần phải mở rộng kết hợp với các DN, với thị trường lao động để trở thành một hệ sinh thái giáo dục. Bên cạnh đó, SV cũng phải chủ động tích lũy tri thức về công nghệ thông tin, chủ động cập nhật kịp thời và ứng dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật mới nhất nhằm tạo ra nguồn nhân lực có chất lượng, có KN, năng lực, có kiến thức thực tế đáp ứng nhu cầu xã hội trong thời đại ngày nay.

Tài liệu tham khảo

[1] Trần Khánh Đức (2013), *Lý luận và Phương pháp dạy học hiện đại,* NXB Giáo dục, Hà Nội.

[2] Dương Thị Ngọc Bích (2020), *Một số vấn đề xung quanh việc giảng dạy thực hành kế toán trong thời đại công nghiệp 4.0.* Truy cập tại https://tapchicongthuong.vn/bai-viet/mot-so-van--de-xung-quanh-viec-giang-day-thuc-hanh-ke-toan-trong-thoi-dai-cong-nghiep-40-71250

[3] Hồng Hạnh (2011), *Nhiều bất cập trong đào tạo ngành Kế toán - Kiểm toán.* Truy cập tại https://dantri.com.vn/giao-duc-huong-nghiep/nhieu-bat-cap-trong-dao-tao-nganh-ke-toan-kiem-toan-1320733088.htm

[4] Đức Minh (2018), *Kế toán Việt Nam nắm bắt thời cơ trong thời công nghệ số.* Truy cập tại: http://thoibaotaichinhvietnam.vn/pages/nhip-song-tai-chinh/2018-09-06/ke-toan-viet-nam-nam-bat-thoi-co-trong-thoi-cong-nghe-so-61687.aspx

[5] Trường Thịnh (2021), *Cơ hội nào cho kế toán trong cuộc cách mạng 4.0.* Truy cập tại: https://dantri.com.vn/giao-duc-huong-nghiep/co-hoi-nao-cho-nganh-ke-toan-trong-cuoc-cach-mang-40-2021040410185863.htm